TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:09/2020/QĐST-HNGĐ	*Đam Rông, ngày 10 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thu T**; sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

* *Bị đơn*: Ông **Lê T** (Lê T'); sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Lê T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Ông Lê T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Văn Đ; sinh ngày 25/7/2004 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Thu T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi quyền nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

2.3. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Thu T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của vụ án nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003890 ngày 04/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền 150.000 đồng còn dư.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- UBND xã Hành Nhân, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Chiến